

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3100/TCT-CNTT

*V/v: Đẩy mạnh khai thuế qua mạng theo chỉ đạo
của Thủ tướng chính phủ*

Hà Nội, ngày 07 tháng 08 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện chủ trương cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa công tác quản lý thuế, Tổng cục Thuế đã triển khai chương trình khai thuế qua mạng (iHTKK) từ tháng 8/2009. Đến nay, hệ thống iHTKK đã được triển khai trên cả nước giúp giảm chi phí, tạo thuận lợi cho người nộp thuế (NNT) và nâng cao hình ảnh của cơ quan thuế trong cộng đồng xã hội và doanh nghiệp (DN).

Nhiều Cục Thuế đã tổ chức rất tốt công tác triển khai và có số lượng lớn DN trên địa bàn thực hiện khai thuế qua mạng, đạt tỷ lệ trên 90% số lượng DN, như: Cục Thuế TP Hồ Chí Minh, Cục Thuế TP Hà Nội, Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Nghệ An, Hải Dương,... Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn khá nhiều Cục Thuế có số lượng DN trên địa bàn thực hiện khai thuế qua mạng rất thấp, như: Cục Thuế tỉnh Sóc Trăng, Điện Biên, Bạc Liêu,...

(Chi tiết số lượng DN khai thuế qua mạng theo Cục Thuế tại Phụ lục 01)

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính Phủ và Bộ trưởng Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế đề nghị các Cục Thuế triển khai quyết liệt chương trình khai thuế qua mạng, đảm bảo đến cuối năm 2014 đạt tỷ lệ tối thiểu 95% và phần đầu đạt 100% DN trên địa bàn thực hiện khai thuế qua mạng. Nội dung thực hiện cụ thể như sau:

- Phối hợp với các Tổ chức cung cấp dịch vụ T-VAN, các Tổ chức chứng thực chữ ký số công cộng tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ NNT thực hiện khai thuế qua mạng.

- Triển khai mở rộng **ngay** dịch vụ khai thuế qua mạng cho 100% doanh nghiệp do Cục Thuế và Chi cục Thuế (đã có ứng dụng quản lý thuế cấp Cục) quản lý.

- Đối với các Chi cục Thuế đang sử dụng ứng dụng quản lý thuế VAT: Từ tháng 10/2014, hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) sẽ cho phép toàn bộ các DN do Chi cục Thuế này quản lý thực hiện được việc khai thuế qua mạng. Tổng cục đề nghị Cục Thuế chỉ đạo Chi cục Thuế tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp sử dụng dịch vụ khai thuế qua mạng và hoàn thành trước tháng 10/2014. Bắt đầu từ kỳ kê khai tháng 10/2014, các DN trên địa bàn sẽ thực hiện khai thuế qua mạng. Kế hoạch triển khai các giải pháp CNTT của Tổng cục như sau:

+ Đối với 22 Chi cục Thuế lớn: Tổng cục tiếp tục triển khai ứng dụng quản lý thuế mô hình cấp Cục cho 22 Chi cục Thuế lớn và sẽ hoàn thành trước tháng 10/2014. *(Danh sách 22 Chi cục Thuế tại phụ lục 02).*

+ Các Chi cục Thuế trực thuộc 23 Cục Thuế từ Thanh Hóa trở ra: Tổng cục sẽ triển khai hệ thống quản lý thuế tập trung (TMS) đợt 1 và đợt 2 cho các Chi cục Thuế này và hoàn thành trong tháng 10/2014. Sau khi triển khai TMS xong, hệ thống ứng dụng sẽ cho phép tất cả các doanh nghiệp trên địa bàn có thể thực hiện khai thuế qua mạng. *(Danh sách 23 Cục Thuế tại phụ lục 03 đính kèm)*

+ Các Chi cục Thuế trực thuộc các Cục Thuế từ Thanh Hóa trở vào (gồm cả Cục Thuế Thanh Hóa): Tổng cục đang xây dựng giải pháp và sẽ hoàn thành triển khai cho các Chi cục Thuế trước tháng 10/2014. Sau khi triển khai, hệ thống sẽ cho phép các Chi cục Thuế tiếp nhận tờ khai qua mạng trên nền ứng dụng quản lý thuế VAT

Tổng cục đề nghị Cục trưởng Cục Thuế tổ chức thực hiện theo đúng các nội dung nêu trên. Kết quả triển khai chương trình khai thuế qua mạng là căn cứ để Tổng cục Thuế đánh giá thi đua cuối năm của các Cục Thuế. Trong quá trình triển khai, trường hợp có các vướng mắc, Cục Thuế báo cáo về Tổng cục (qua Cục CNTT) để xử lý kịp thời./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Vụ: KK, TTHT (để phối hợp);
- Vụ TCCB (để đánh giá thi đua);
- Lưu: VT, CNTT (3b).

Trần Văn Phú

PHỤ LỤC 01:

SỐ LƯỢNG DOANH NGHIỆP KHAI THUẾ QUA MẠNG

(Ban hành kèm theo công văn số: 3100/TCT-CNTT ngày 07/08/2014 của Tổng cục Thuế)

STT	Cục Thuế	Tổng số DN đang hoạt động	Tổng số DN đang hoạt động (gồm Chi nhánh hoạt động độc lập)	Tổng số DN đã triển khai iHTKK	Tổng số DN đã triển khai iHTKK (gồm Chi nhánh hoạt động độc lập)	Tỷ lệ triển khai iHTKK/ Tổng DN	Tỷ lệ triển khai iHTKK/ Tổng ND (gồm Chi nhánh hoạt động độc lập)
1	Thành phố Hồ Chí Minh	143,873	169,861	140,542	145,575	98%	86%
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	7,181	8,391	6,774	7,392	94%	88%
3	Quảng Ninh	5,980	6,668	5,617	6,125	94%	92%
4	Nghệ An	7,439	8,360	6,844	7,322	92%	88%
5	Hải Dương	5,608	6,180	5,148	5,419	92%	88%
6	Thành phố Hà Nội	98,338	106,301	88,629	92,547	90%	87%
7	Bình Dương	15,901	18,610	14,035	15,080	88%	81%
8	Vĩnh Phúc	4,208	4,566	3,526	3,713	84%	81%
9	Bình Thuận	3,476	4,991	2,911	3,177	84%	64%
10	Phú Thọ	3,699	4,644	2,940	3,130	79%	67%
11	Thái Nguyên	3,168	3,676	2,379	2,586	75%	70%
12	Ninh Bình	3,245	3,500	2,428	2,606	75%	74%
13	Thành phố Đà Nẵng	12,502	14,659	9,314	10,655	75%	73%
14	Khánh Hòa	6,556	7,530	4,870	5,276	74%	70%
15	Sơn La	1,336	1,845	950	1,050	71%	57%

16	Nam Định	4,252	5,550	3,020	3,201	71%	58%
17	Thanh Hóa	6,471	8,697	4,298	4,551	66%	52%
18	Hòa Bình	1,736	2,244	1,114	1,211	64%	54%
19	Đồng Nai	14,591	17,896	9,283	9,869	64%	55%
20	Bắc Ninh	5,481	6,081	3,450	3,709	63%	61%
21	Thái Bình	3,228	3,584	1,963	2,090	61%	58%
22	Hà Nam	2,432	2,675	1,415	1,529	58%	57%
23	Thành phố Cần Thơ	5,959	7,409	3,415	3,947	57%	53%
24	Kon Tum	1,351	1,986	765	837	57%	42%
25	Gia Lai	2,951	3,991	1,657	1,895	56%	47%
26	Bắc Giang	2,993	4,115	1,551	1,697	52%	41%
27	Quảng Bình	2,834	3,260	1,324	1,418	47%	43%
28	Đắk Lắk	4,439	5,453	1,960	2,182	44%	40%
29	Hà Giang	906	1,127	398	430	44%	38%
30	Cà Mau	2,965	4,764	1,210	1,330	41%	28%
31	Long An	5,901	8,033	2,346	2,580	40%	32%
32	Vĩnh Long	2,285	3,092	901	1,040	39%	34%
33	Bắc Cạn	682	864	257	290	38%	34%
34	Lào Cai	2,157	2,486	762	837	35%	34%
35	Bình Định	4,933	7,440	1,629	1,769	33%	24%
36	Hà Tĩnh	3,017	3,355	956	1,065	32%	32%
37	Tiền Giang	3,587	4,520	1,096	1,252	31%	28%
38	Quảng Ngãi	3,439	3,992	1,047	1,187	30%	30%
39	Thừa Thiên Huế	3,574	4,282	1,086	1,276	30%	30%
40	Ninh Thuận	1,636	2,103	476	550	29%	26%
41	Lâm Đồng	4,443	5,446	1,222	1,422	28%	26%
42	Phú Yên	1,986	2,680	502	564	25%	21%
43	Kiên Giang	5,762	6,910	1,319	1,493	23%	22%

44	Hưng Yên	3,994	4,497	903	1,003	23%	22%
45	Yên Bái	1,190	1,383	258	293	22%	21%
46	Thành phố Hải Phòng	14,085	15,470	2,681	3,180	19%	21%
47	Cao Bằng	875	1,249	162	178	19%	14%
48	Bến Tre	2,547	3,705	461	582	18%	16%
49	Hậu Giang	1,616	1,918	267	325	17%	17%
50	Lai Châu	843	1,991	120	148	14%	7%
51	Tuyên Quang	993	1,177	138	174	14%	15%
52	An Giang	4,591	6,149	512	616	11%	10%
53	Quảng Trị	2,700	3,439	298	368	11%	11%
54	Bình Phước	3,412	4,112	351	388	10%	9%
55	Tây Ninh	3,138	4,225	316	375	10%	9%
56	Đồng Tháp	2,454	3,110	214	285	9%	9%
57	Trà Vinh	1,438	2,066	124	168	9%	8%
58	Quảng Nam	4,325	4,911	365	416	8%	8%
59	Đắk Nông	1,691	2,145	126	146	7%	7%
60	Lạng Sơn	1,258	1,560	88	125	7%	8%
61	Bạc Liêu	1,484	2,027	65	87	4%	4%
62	Điện Biên	907	1,027	33	39	4%	4%
63	Sóc Trăng	1,843	2,453	59	81	3%	3%
Tổng		483,885	572,431	354,870	375,851	73%	66%

PHỤ LỤC 02:

DANH SÁCH 23 CỤC THUẾ TRIỂN KHAI HỆ THỐNG TMS NĂM 2014
(Ban hành kèm theo công văn số: 3100/TCT-CNTT ngày 07/08/2014 của Tổng cục Thuế)

STT	Cục Thuế
1.	Cục Thuế TP. Hải Phòng

2.	Cục Thuế tỉnh Hải Dương
3.	Cục Thuế tỉnh Hưng Yên
4.	Cục Thuế tỉnh Hà Nam
5.	Cục Thuế tỉnh Nam Định
6.	Cục Thuế tỉnh Thái Bình
7.	Cục Thuế tỉnh Ninh Bình
8.	Cục Thuế tỉnh Hà Giang
9.	Cục Thuế tỉnh Cao Bằng
10.	Cục Thuế tỉnh Lào Cai
11.	Cục Thuế tỉnh Bắc Cạn
12.	Cục Thuế tỉnh Lạng Sơn
13.	Cục Thuế tỉnh Tuyên Quang
14.	Cục Thuế tỉnh Yên Bái
15.	Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên
16.	Cục Thuế tỉnh Phú Thọ
17.	Cục Thuế tỉnh Vĩnh Phúc
18.	Cục Thuế tỉnh Bắc Giang
19.	Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh
20.	Cục Thuế tỉnh Điện Biên
21.	Cục Thuế tỉnh Lai Châu
22.	Cục Thuế tỉnh Sơn La
23.	Cục Thuế tỉnh Hòa Bình

PHỤ LỤC 03:

DANH SÁCH CHI CỤC THUẾ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG QUẢN LÝ THUẾ CẤP CỤC
(Ban hành kèm theo công văn số: 3100/TCT-CNTT ngày 07/08/2014 của Tổng cục Thuế)

STT	Cục Thuế	Số lượng	Tên Chi cục Thuế
-----	----------	----------	------------------

1	Cục Thuế Bình Định	1	Tuy Phước
2	Cục Thuế Long An	1	Bến Lút
3	Cục Thuế Quảng Ngãi	1	Tur Nghĩa
4	Cục Thuế Đắk Lắk	1	Buôn Hồ
5	Cục Thuế Thừa Thiên Huế	1	Hương Thủy
6	Cục Thuế Quảng Nam	1	Tam Kỳ
7	Cục Thuế Ninh Thuận	1	TP Phan Rang Tháp Chàm
8	Cục Thuế Kiên Giang	2	Phú Quốc, Hà Tiên
9	Cục Thuế Cần Thơ	1	Bình Thủy
10	Cục Thuế Gia Lai	1	TX An Khê
11	Cục Thuế An Giang	1	TX Tân Châu
12	Cục Thuế Vĩnh Long	1	Vũng Liêm
13	Cục Thuế Trà Vinh	1	TP Trà Vinh
14	Cục Thuế Sóc Trăng	1	TP Sóc Trăng
15	Cục Thuế Bạc Liêu	1	TP Bạc Liêu
16	Cục Thuế Cà Mau	1	Trần Văn Thời
17	Cục Thuế Bình Phước	1	Phước Long
18	Cục Thuế Bến Tre	1	TP Bến Tre
19	Cục Thuế Đồng Nai	2	Long Khánh, Long Thành
20	Cục Thuế Khánh Hòa	1	Cam Ranh
	Tổng	22	